

VĂN HÓA - LỊCH SỬ

THONAC - ĐẤT LẠ THÀNH QUEN

Mathilde Tuyết Trần*

LTS: Đối với nhiều người Việt Nam, địa danh Thonac bên đất Pháp thật hoàn toàn xa lạ, mặc dù đây là nơi tọa lạc tòa lâu đài và phần mộ của gia đình vua Hàm Nghi hơn nửa thế kỷ qua. Gần đây, cùng với việc chuẩn bị rước thi hài vua Hàm Nghi từ Pháp về Việt Nam, báo chí đã đề cập khá nhiều đến cuộc đời nhà vua và hậu duệ của ngài trên đất Pháp, nhưng thông tin đôi chỗ còn mơ hồ, chưa chính xác, thậm chí có một vài chi tiết nhầm lẫn rất đáng tiếc.

Để góp phần tìm hiểu các dấu tích của gia đình vua Hàm Nghi trên đất Pháp, chúng tôi xin trích giới thiệu bài viết của tác giả Mathilde Tuyết Trần, ghi chép những điều “mắt thấy, tai nghe” trong hai đợt du khảo đến làng Thonac và những vùng lân cận. Bài viết đầu tiên đăng trên mạng Internet vào năm 2007, được tác giả bổ sung nhiều chi tiết sau đợt du khảo mới nhất vào đầu năm 2008 và gửi riêng cho tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển*.

Mới đầu tháng ba hoa xuân đã nở rộ. Năm nay xuân về sớm hơn những năm trước, cũng vì mùa đông quá ấm, vạn vật không có thì giờ nghỉ ngơi. Các chính khách màu xanh nơi đây kêu gào bảo vệ môi trường đã quá ô nhiễm, làm cho tôi bật cười khi nhớ đến một bà chính khách màu xanh khen nước nở trước ống kính sân hình của báo chí: “Ồ, con bò cái thật là đẹp”, mà không biết rằng bà ta đang đứng trước một con bò đực!

Trời xuân đổi tiết luôn luôn, từ những đám mây đen khổng lồ kéo về cuộn cuộn đe dọa, từ những cơn gió quạt ngã cây rừng đuổi chó vào chuồng nằm im thin thít, từ những cơn mưa xuân dầm dề rửa rích suốt cả ngày làm mọi người bó gối chôn chân ngồi nhà không biết đi đâu, cho đến những làn nắng xuân ấm áp lóng lánh vàng làm cho trái tim tưởng đã cần cỗi trở nên rạo rực muốn bay khắp bốn phương trời.

Thế là tôi và người bạn đời - Pierre - quyết định phải làm một cuộc du xuân, và điểm đến lần này là làng Thonac, nơi chôn cất thi hài vua Hàm Nghi và gia đình. Với tôi, Thonac là vùng đất lạ thành quen, có lẽ do ám ảnh từ những câu thơ của Vũ Quần Phương:

*Anh đứng bên cầu đợi em
Đứng một ngày đất lạ thành quen
Đứng một đời đất quen thành lạ
Nước chảy... kìa em, anh đợi em...*

Điểm hẹn Thonac

Thonac là một làng nhỏ, thơ mộng, nằm bên con sông Vézère, độ cao chênh lệch từ 67 mét đến 232 mét, hiện nay có khoảng 250 dân và vài chục nóc nhà, diện tích 11,62 cây số vuông, tức là rất thưa dân, trung bình hơn 20 người

* Lataule, Pháp, www.tuyetran.de

trên một cây số vuông. Con đường chính chạy qua làng, uốn khúc quanh co theo dòng nước màu xanh như lá cây của con sông Vézère. Nếu không để ý, thì lái xe chạy ngang qua Thonac mà không kịp biết.

Tôi hỏi Pierre, tại sao các địa danh ở vùng này đều chấm dứt bằng chữ "...ac". Pierre giải thích "ac", viết tắt của chữ La tinh "acum", có nghĩa là "nhà", hay "địa phận", mỗi địa danh đều hàm ẩn một ý nghĩa nào đó

Tên làng Thonac xuất hiện lần thứ nhất vào năm 1382. Hiện nay làng Thonac thuộc về vùng hành chính Aquitaine, khu vực Dordogne, tỉnh Sarlat-la-Canéda, huyện Montignac (So sánh với các cấp hành chính của Việt Nam như tỉnh, thành phố, huyện, quận, phường, xã).

Trung tâm làng rất nhỏ, còn nhiều nét thôn dã, chỉ có vài quán ăn, tạp hóa, một khách sạn nhỏ, nhà thờ và nhà hành chánh của làng, đang được sửa chữa lại, vì trước kia đây là nhà ở và làm việc của linh mục cai quản nhà thờ. Trong gian phòng lớn của nhà hành chánh làng có một vòi nước Fontaine "Saint-Jacques-de-Compostelle".

Lúc trông thấy nhà thờ làng từ chỗ đậu xe, cách đấy mấy trăm thước, tôi ngạc nhiên, vì kiến trúc nhà thờ rất lạ, giống như một nhà thờ ở tận bên Mỹ Tây Cơ trong các phim cao bồi bắn súng cưỡi ngựa. Nhà thờ cũng đang được sửa chữa lại. Tôi hồi hộp đẩy cánh cửa gỗ nặng nề kêu ken két bước vào bên trong. Nhà thờ tuy nhỏ, nhưng bày biện ngăn nắp, sạch sẽ, không có mùi ẩm mốc như trong một số nhà thờ bị bỏ phế mà tôi đã vào thăm.

Vị Trưởng làng, ông Serge Richard, được dân bầu từ năm 2001, không ngại công sức làm đẹp làng Thonac để đạt mục đích lưu chân du khách viếng thăm làng lâu hơn, để cho làng của ông không chỉ trở nên "sống động" trong vài tháng hè chính trong năm. Ông than, mùa đông, không có đến một con mèo chạy qua đường.

Năm 2003 làng Thonac được cho phép mang huy hiệu của gia đình Losse, mà ngày nay đã tuyệt dòng, đó là một huy hiệu có chín ngôi sao vàng trên một nền xanh nước biển dưới một vương niệm lãnh chúa, và hàng chữ: "1382 - Thonacum - 2002", một khoảng cách thời gian 620 năm.

Thonac cũng là tên một con sông nhỏ, một trong hai mươi một con sông phụ của sông Vézère, bắt nguồn từ làng Bars, dài khoảng 11 cây số, rồi đổ vào sông Vézère ở làng Thonac.

Chính ra làng Thonac có điều kiện cơ sở để phát triển thu nhập kinh tế vì thung lũng sông Vézère là một trong những khu vực di tích lịch sử rất nổi tiếng có nhiều hang đá thời tiền sử, đã được cơ quan UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới, thí dụ như động thời tiền sử Lascaux - của thời đại Magdalénien, cách chúng ta khoảng 17.000 năm - với những hình vẽ thú vật rất mỹ thuật trên vách và nóc các hang đá, cách Thonac chỉ có 5 cây số, mà ai có dịp đi ngang cũng muốn vào xem.

Sông Vézère dài khoảng 211 cây số, bắt nguồn từ làng Tourbière de Longéroux ở độ cao 941 mét tại địa danh Puy Pendu, gần đỉnh núi Mont Bessou cao 977 mét, trên cao nguyên mang tên Ngàn Bò (Plateau de Millevaches) của

rặng núi cổ Massif Central thuộc vùng Corrèze, chảy ngoằn ngoèo qua hai vùng Limousin và Périgord, tạo ra một thung lũng rộng khoảng 3.736 cây số vuông, đem theo lượng nước của 21 con sông phụ, trước khi đổ vào sông Dordogne tại thị trấn Limeuil.

Nước sông Vézère xói mòn vào vách núi hai bên, tạo thành những hang động lớn, nơi trú ẩn thiên nhiên cho người tiền sử thời đại Homo Erectus, từ 1,85 triệu năm cho đến khoảng 400.000 năm trước đây. Họ đã biết sử dụng lửa, chế tạo các vật dụng và vũ khí bằng đá lửa cứng (silex) và gỗ, săn bắn thú rừng, ăn thịt, trái cây và các loại củ, rễ cây, lột da thú làm quần áo, để lại nhiều dấu tích tại nhiều địa danh hiện nay như Lascaux, Font-de-Gaume, les Combarelles, Castel-Merle, Laugerie-Basse, Saint-Cirq, Bernifal, Cap-Blanc, Bara-Bahau. Thung lũng Vézère đã tạo điều kiện thiên nhiên thuận lợi cho người tiền sử Homo Erectus phát triển, và trở thành một trong những cái nôi của loài người hiện đại.

Ngang sông Vézère có nhiều cây cầu cổ từ thế kỷ thứ mười bốn bằng đá cổ. Dọc sông, có nhiều làng nhỏ với chục nóc nhà, cây cối xanh um vây phủ chung quanh. Còn trên sông thì người thích chèo thuyền sẽ được toại nguyện, vì độ nước chảy đủ mạnh, sông chảy loanh quanh, nhiều góc ngách, qua nhiều làng nhỏ ven sông. Thonac thuộc về hạ nguồn sông Vézère nên có thể chèo thuyền suốt năm, nhưng mực nước tốt nhất là từ tháng mười một cho đến tháng năm.

Tại sao tôi tìm đến Thonac? Tôi muốn xem tận mắt ngôi mộ của vua Hàm Nghi trong nghĩa địa của làng và lâu đài của gia đình vua Hàm Nghi tại làng Thonac: Château de Losse.

Đã có vài tác giả viết lẫn lộn lâu đài Losse với lâu đài Nauche, hay viết lâu đài Losse thành lâu đài Cosse mà lại ở Cannes, một thành phố lớn nằm bên bờ biển Địa Trung Hải phía nam nước Pháp, cũng như viết nhầm lẫn Thonac với Sarlat, thật ra làng Thonac cách thị trấn Sarlat khoảng 30 cây số, và lâu đài Losse cách lâu đài Nauche khoảng hơn 100 cây số đường núi. Vợ vua Hàm Nghi không phải sinh ở Marcelle. Tên của bà là Marcelle! Hoặc viết một cách mơ hồ rằng Hoàng hậu Nam Phương là “hàng xóm” của vua Hàm Nghi. Chính vì những thông tin không chính xác này làm cho tôi phải đi đến tận nơi, nhìn tận mắt.

Gia đình đương kim chủ nhân lâu đài Losse, mua lâu đài Losse vào tháng tư năm 1999, đang biến lâu đài Losse trở thành một trọng điểm hấp dẫn du khách, trang trí nội thất bằng những bàn ghế tử giả của thời thế kỷ thứ mười sáu và mười bảy để gây dựng lại quang cảnh sống của Jean de Losse, sử dụng lâu đài làm phòng cho nhiều phim về lịch sử hay chuyện thần thoại (Cinderella, Les Dames Galantes, Jacquou le Croquant...), mỗi năm tiếp đón khoảng 30.000 du khách, có thể họ không muốn nhắc nhở đến giai đoạn quá khứ có liên hệ đến một vị Hoàng đế nước Việt Nam bị chính quyền thực dân đẩy đi Algérie.

Chỉ khi dọc theo sông Vézère rời khỏi Thonac tôi mới có dịp hiểu một phần nào lý do tại sao vùng khúc sông này có rất nhiều lâu đài cổ. Không thông thạo chút nào về địa lý, phong thủy, và chỉ nhận xét theo cảm quan, tôi thấy đây là một thung lũng rất đẹp, rất xanh tươi, rất kín đáo, bốn hướng đều có núi vây bọc che chở, không nằm trên các trục giao thông chính, không hề bị tàn phá qua

hai trận đại chiến thế giới, nhiều ánh sáng, có sông nước, có rừng thưa, còn nhiều di tích lịch sử rất xa xưa, làm tôi nhớ những mẩu chuyện đã đọc về các thầy địa lý phong thủy đi tìm đất cho vua.

Ngôi mộ vua Hàm Nghi



Cổng vào nghĩa địa làng Thonac

Bình thường, trong các làng mạc ở Pháp, nghĩa địa thường nằm trong khuôn viên của nhà thờ. Tôi đi thẳng đến nhà thờ làng Thonac, quanh một vòng, không thấy nghĩa địa đâu cả. Pierre tinh mắt, chỉ cho tôi xem các dấu vết còn sót lại chung quanh các gốc cây mận đang trở hoa, nghĩa địa cũ bây giờ đã trở thành bãi đậu xe bên cạnh nhà thờ.



1. Nhà thờ làng Thonac

2. Mộ vua Hàm Nghi tại nghĩa trang Thonac

Tôi vào khách sạn bên cạnh hỏi thăm, thì được biết nghĩa địa đã được dời lên một khoảnh đất trên đồi, phía bên kia đường làng chính, không xa lắm. May

mắn hơn nữa, tôi gặp được bà Christiane Salviat của nhà hành chánh làng mời vào văn phòng, dù hôm nay là ngày không tiếp khách, cho xem bản đồ nghĩa địa.

Đường từ trung tâm làng lên nghĩa địa chỉ khoảng 2 cây số. Trời vừa dứt một cơn mưa xuân, ánh sáng mù mù ảm đạm, thật là hợp tình hợp cảnh. Trước đó, tôi đã phải chạy ra hướng làng Montignac để tìm mua nhang. Mộ của gia đình vua Hàm Nghi lớn nhất, dựa một chân tường, hướng về phía cửa chính. Lâu ngày không ai sẵn sóc chùi rửa, nắp đá tảng trên mộ đen thui, rêu xanh mọc đầy. Cái bình hoa duy nhất ở đầu mộ lũng lũng nước mưa. Không có hoa và cũng không có một chân nhang. Một bình hoa màu xanh nhỏ bằng nylon bị gió thổi nằm nghiêng trên đất. Ở đây toàn là mộ của người theo đạo Thiên Chúa. Trên mộ gia đình vua Hàm Nghi cũng có chạm một cây thánh giá lớn. Trong hầm mộ có năm người yên nghỉ: Vua Hàm Nghi, bà Marcelle Laloë, công chúa Nhu May, hoàng tử Minh Dục [Cách viết theo tiếng Pháp, không có dấu tiếng Việt. Tên đầy đủ là công chúa *Nhữ Mây* và hoàng tử *Minh Đức*. Xem tiếp ở đoạn sau] và bà Marie Jeanne Delorme.



Bia mộ vua Hàm Nghi

Các hàng chữ khắc trên mộ như sau:

S.M. Ham Nghi, Empereur d'Annam, Hue 1871 - Alger 1944

S.A.I. La princesse d'Annam, née Marcelle Laloë, 1884 - 1974

Nhu May, Princesse d'Annam, 1905 - 1999

Minh Dục, Prince d'Annam, 1910 - 1990

Marie Jeanne Delorme, 1852 - 1941

Bà Marie Jeanne Delorme, sinh ngày 5 tháng 6 năm 1852 tại Besseyre, thuộc địa phận Loubaresse (Cantal), con của Jean Delorme và Francoise Esbras, qua đời ngày 2 tháng 9 năm 1941 tại lâu đài Losse. Người làm giấy khai tử cho bà Marie Jeanne Delorme là công chúa Nhữ Mây, lúc đó 36 tuổi, nghề nghiệp: nhà nông. Bà Delorme có lẽ được an táng trước nhất trong hầm mộ, vì tất cả những nhân vật khác đều qua đời sau bà. Người làng Thonac cho rằng bà Delorme là gia nhân của gia đình vua Hàm Nghi, nhưng thông tin này cần phải kiểm chứng lại nếu có dịp.

Gần đây, vì có đọc một số thông tin sai lạc về bà Marie Jeanne Delorme trên mạng, tôi xác nhận thêm rằng, công chúa Nhữ Mây ký giấy khai tử cho bà Marie Jeanne Delorme vào lúc 10 giờ sáng ngày 3/9/1941 tại nhà hành chánh làng Thonac cùng với ông Trưởng làng. Trên giấy khai tử có ghi thêm tên "Delorme Anna", mà tôi cho rằng đó là tên gọi của bà.

S.A.I. có nghĩa là Son Altesse Impériale, danh xưng của vương phi, còn cụm từ "**La** princesse d'Annam" chỉ rằng bà Marcelle Laloë là chính phi của vua Hàm Nghi.

S.M tức Sa Majeste, danh xưng chỉ vua chúa. Empereur d'Annam là Hoàng đế An Nam. Vua Hàm Nghi tên húy là Nguyễn Phúc Ưng Lịch, khi lên ngôi lấy tên là Nguyễn Phúc Minh, sinh ngày 3/8/1871, đăng quang Hoàng đế ngày 2/8/1884. Sau sự kiện Thất thủ kinh đô Huế ngày 5/7/1885, vua Hàm Nghi được Tôn Thất Thuyết phò tá ra Quảng Trị, rồi Quảng Bình, Hà Tĩnh để lãnh đạo phong trào Cần Vương. Do sự phản bội của Trương Quang Ngọc, vua Hàm Nghi bị Pháp bắt và đày đi Algérie vào cuối năm 1888.

Hàm Nghi đến Alger (thủ đô của nước Algérie) vào đầu năm 1889, rồi bị quản thúc tại biệt thự Villa des Pins thuộc làng El-Biar, cách Alger 5 cây số, lúc đó nhà vua mới được 18 tuổi. Không nên nhầm lẫn El-Biar, tiếng Ả Rập có nghĩa là “giếng nước”, một quận nằm ở phía tây nam thành phố Alger, cách trung tâm thành phố 5 cây số, hiện nay là quận 7, có khoảng 4.600 dân, đa số là người Âu châu, nơi có Villa des Pins (Biệt thự Gia Long), số 7 Chemin du Prince d'Annam (con đường mang tên tước hiệu vua Hàm Nghi khi bị đi đày) và thành phố El-Biar, cách thủ đô Alger 400 cây số đường chim bay về hướng đông nam. Thời gian trôi qua, đem lại nhiều thay đổi ở Alger. Có độc giả thắc mắc về hai địa chỉ của vua Hàm Nghi ở Alger, một là biệt thự Tùng Hiên, có người viết là Hiên Tùng, tiếng Pháp là Villa des Pins, và hai là biệt thự Gia Long, vì cả hai địa chỉ này cùng tọa lạc trong làng El-Biar thuộc địa phận của thủ đô Alger hiện nay. Biệt thự Gia Long đã được xác nhận tại địa chỉ số 7 Chemin du Prince d'Annam, El-Biar, Alger hiện nay.

Còn về Villa des Pins, không nên nhầm lẫn với Résidences des Pins hay Club des Pins hiện tại, thì tôi xin trích dịch một đoạn trong cuốn sách *Le Laos et le Protectorat Français* (trang 160-161) của đại tá Charles Gosselin, xuất bản năm 1900, như sau:

“Cựu hoàng Hàm Nghi, ngày nay được biết đến qua cái tên Hoàng tử Annam cư ngụ tại biệt thự Tùng Hiên (Villa des Pins), cách Alger vài cây số, trong làng El-Biar trên sườn đồi đẹp đẽ của rừng Mustapha Supérieur. Ông sống rất ẩn dật, chỉ tiếp một vài bạn, mà tình bạn đã khiến cho ông có thể chịu đựng những khó khăn của sự đi đày... Chúng tôi rời khỏi Alger bằng con đường mang tên Mustapha Supérieur, và chiếc xe chở chúng tôi leo lên những con dốc đầu tiên của Sahel... Trước khi vào đến làng, xe đậu lại trước một cánh cổng sắt, ở trên đề tên: Villa des Pins. Một con đường bao bọc bởi những hàng cây tùng trải dài trước mắt chúng tôi, đưa chúng tôi đến một ngôi nhà xây kiểu Ả Rập, bề ngoài giản dị, rộng lớn, nằm sau một cái sân có những luống hoa tô điểm bốn phía. Đây là nơi ở của Hàm Nghi, hoàng tử Annam, còn khá trẻ, mà số phận đã bị vũ khí và một chính sách cẩn thận, ném vào tay chúng ta, giam giữ trong một góc của nước Algérie.

Ông ở đây đã năm năm, và ông có vẻ được hai mươi bốn tuổi. Tuổi chính xác của ông, ông không cần biết, hoặc giấu giếm một cách tự nguyện. Có vui sướng gì đâu mà đếm những năm tháng bị kìm giữ.”

Bài này được tác giả viết năm 1893. Vào thời điểm này, vua Hàm Nghi đã có những hoạt động nghệ thuật như vẽ tranh, tạc tượng, chơi nhạc. Mãi 11 năm sau, vua Hàm Nghi mới cưới bà Marcelle Laloë (vào năm 1904).

Trong suốt thời gian lưu đầy ở Alger, vua Hàm Nghi chỉ được gọi là Prince d'Annam (Hoàng tử An Nam) và được lãnh một số tiền cấp dưỡng lúc ban đầu là 25.000 quan Pháp một năm, trích từ ngân sách của Việt Nam để sinh sống.⁽¹⁾

Ngày 4 tháng 11 năm 1904 vua Hàm Nghi, lúc được 33 tuổi, cưới bà Marcelle Aimée Léonie Laloë, con gái của ông Francis Laloë (1852-1947) và bà Suzanne Ving, tại Alger. Bà Suzanne Ving là con gái của bà Aimée Souham. Bà Marcelle Aimée Léonie Laloë sinh ngày 02 tháng 7 năm 1884 và qua đời ngày 05 tháng 9 năm 1974 tại lâu đài Château de Losse trong làng Thonac, thọ 90 tuổi. Vua Hàm Nghi và bà Marcelle Aimée Léonie Laloë có ba người con: công chúa Nhữ Mây sinh năm 1905, công chúa Nhữ Lý sinh năm 1908 và hoàng tử Minh Đức sinh năm 1910. Công chúa Nhữ Lý không được an táng trong hăm mộ gia đình tại làng Thonac.

Theo khắc ghi trên mộ thì vua Hàm Nghi mất năm 1944 tại El-Biar, Alger, thọ 73 tuổi, hài cốt nhà vua được cải táng về nghĩa trang Thonac vào năm 1965.

Theo sự chỉ dẫn của ông Trưởng làng Richard tôi rời Thonac, trực chỉ hướng Juillac, cách Thonac khoảng 60, 70 cây số về hướng đông bắc, nhưng không dùng xa lộ mà chọn đường quốc lộ và đường làng, để dễ tìm hiểu và quan sát phong cảnh hơn. Đoạn đường từ Thonac đến Juillac xuyên núi, xuyên rừng, lên cao, xuống dốc, rất đẹp, có nhiều quang cảnh hùng vĩ.

Đến làng Chabrignac, cách Juillac chỉ vài cây số, đã có kinh nghiệm tìm kiếm, tôi và Pierre lái xe thẳng đến nghĩa địa nằm ở ven đường chính, trên một mỏm đồi cao nhìn xuống làng phía dưới, xem từng tấm bia, từng ngôi mộ. Ngôi mộ của bà Hoàng hậu Nam Phương, người vợ chính thức đầu tiên của vua Bảo Đại, rất dễ nhận ra, vì có hai cây tùng trồng hai bên mộ, nay đã cao và to phình. Ngôi mộ có vẻ mới được trùng tu lại, sạch sẽ, đơn sơ. Nắp đậy huyệt chỉ là một tấm bê tông phẳng phiu, có chạm nổi hình thánh giá và một tấm bia chìm đề hàng chữ "*Sa Majesté Nam Phuong Impératrice d'Annam 1913 - 1963*". Trên nắp huyệt dựng một tấm bia khác đề rõ hơn một chút "*Ici repose l'Impératrice Nam Phuong, née Jeanne Mariette Nguyen Huu Hao, 14.11.1913 - 15.09.1963*". Thật ra tên của bà là Nguyễn Hữu Thị Lan. Tấm bia cũ, viết chữ Hán, vẫn còn đứng ở đầu mộ.



Mộ Hoàng hậu Nam Phương (Chabrignac)

Làng Chabrignac rộng khoảng 1.000 mẫu, theo thống kê năm 2002 thì có khoảng 444 dân cư. Từ nghĩa trang xuống làng, chạy lòng vòng một quãng thì thấy nơi ở cũ của bà Nam Phương, một ngôi nhà khá to lớn, gọi là Domaine de la Perche, nằm khuất trong một khu vực có nhiều cây cối xanh tươi.

Trở ra đường cái, tôi dừng xe trước một lâu đài nho nhỏ, đẹp giống như một lâu đài trong truyện cổ tích thần thoại Bạch Tuyết và bảy chú lùn hay chuyện nàng công chúa ngủ trong rừng, đứng ngấm hồi lâu. Lâu đài này có bốn tháp hình tròn ở bốn góc, liên kết với phần giữa thành một khối, xây từ khoảng thế kỷ thứ XIV, XV, nổi bật trên một phần đất dọn dẹp rất sạch sẽ, không có cỏ dại mọc, chứng tỏ là có người ở. Gần đấy, hiện ra nóc tháp chuông nhà thờ làng Chabrignac, cũng có vẻ Mễ Tây Cơ giống như nhà thờ làng Thonac. Bên cạnh nhà thờ, là một căn nhà rất lớn, nằm trên một khoảnh vườn rộng, tường cao vây bọc chung quanh, cổng nhà rất oai nghiêm. Tôi và Pierre đang đứng tần ngần ngấm nhà thờ, bàn tán với nhau, thì một “ông tiên” hiện ra, thấy bộ tướng chúng tôi không phải là kẻ trộm cướp, ông vui vẻ trò chuyện trao đổi. Hóa ra, trời thương tôi thật, tôi đã thấy trước mắt lâu đài có bốn tháp tròn ấy của ông Tử tước Vicomte de la Besse, cháu ngoại của vua Hàm Nghi. Lúc vua Hàm Nghi qua đời thì Tử tước mới có bảy tuổi.

Chưa hết mệt, chúng tôi lại đi tiếp để đến thị trấn Vigois, cách Chabrignac khoảng 30 cây số đường núi. Trên đoạn đường này, tôi đi ngang qua lâu đài của bà Hầu tước Marquise de Pompadour, hầu thiếp của vua Louis XV tại thị trấn Arnac-Pompadour, một nơi thu hút khá nhiều du khách.



Lâu đài Nauche (Vigois)

Vigois, nằm trên độ cao 311 mét, có khoảng trên 1.200 dân, thuộc vùng hành chính của thành phố Brive, cách Chabrignac khoảng 30 cây số về hướng nam. Lâu đài La Nauche nằm trong địa phận Simons của thị trấn Vigois, là chỗ ở của gia đình Bá tước de La Besse.

Người con gái thứ hai của vua Hàm Nghi mang tên Như Lý, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1908, kết duyên ngày 20 tháng 4 năm 1933, với Bá tước François Barthomivat de la Besse (sinh ngày 3 tháng 2 năm 1905), qua đời ngày 9 tháng 7 năm 2005, thọ 97 tuổi, được an táng riêng rẽ trong nghĩa trang của thị trấn Vigois, chung trong hầm mộ với bà Marguerite Aglaé de la Besse Nauche de Leymarie (1804 - 1867), cũng không chung một mộ với chồng.

Bà công chúa Như Lý có ba người con, hai gái một trai, Françoise, Philippe và Anne (tức là ba cháu ngoại của vua Hàm Nghi).

Françoise Barthomivat de la Besse kết hôn với Jacques Matis de Bisschop, có ba người con.

Philippe Barthomivat Vicomte de la Besse, sinh ngày 25 tháng 2 năm 1937, kết hôn với bà Jane Boardman, không có hậu duệ.

Anne Alice Marie Barthomivat de la Besse kết hôn với ông Guy Dabat, có bốn người con.

Lâu đài của công chúa Nhữ Mây: Château de Losse

Người con gái đầu lòng của vua Hàm Nghi với bà Marcelle Aimée Léonie Lalø, mang tên, theo sổ sách hành chánh của Pháp ghi chép nguyên văn lúc bà qua đời là: *Nhu-May, Suzanne, Henriette Ung Lich-Ham Nghi d'Annam*, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1905 tại El-Biar (Algérie), cư trú tại “La petite maison de Losse” (căn nhà nhỏ của Losse), qua đời ngày 01 tháng 11 năm 1999 tại nhà thương của thị trấn Vigeois (vùng Corrèze), Pháp, thọ 94 tuổi. Bà công chúa Nhu-May, sống độc thân, không có hậu duệ, lúc sinh thời là nhà nông.

Về cái tên của người con gái đầu lòng của vua Hàm Nghi và bà Marcelle Laloë hiện nay có nhiều tranh cãi văn chương thú vị. Thật không dễ xác định tên bà do vua Hàm Nghi đặt cho, hay là tên bà tự sửa lại, tên nào đúng, tên nào sai. Khó khăn hàng đầu là các văn kiện chính thống như giấy khai sanh, giấy khai tử, bằng cấp, văn kiện mua lâu đài Losse... đều viết tên bà theo cách của Pháp, không bỏ dấu tiếng Việt.

Tên của bà khắc ghi trên mộ là “*Nhu May*”, còn tên viết trong tài liệu của Hội đồng Hoàng tộc Nguyễn Phước ở hải ngoại, cũng như trong gia phả “Nguyễn Phúc tộc thế phả” là “*Như Mai*”.

Một vị giáo sư Việt Nam tại Paris cho tôi biết, vua Hàm Nghi không dùng chữ Nôm, chỉ dùng chữ Hán, không thể đặt tên con theo chữ Nôm là May hay Mây, tên của bà nhất định phải là *Như Mai*.

Lý luận này được một người bạn tôi củng cố thêm, khi anh giải thích rằng, nếu xét tên của cả hai chị em thì có thể suy luận ra mối tương quan giữa *Như Mai*, tiếng Hán có nghĩa là: tựa như, ví như cây mơ (mai là cây mơ) và *Như Lý* (hay Lí), tiếng Hán có nghĩa là: tựa như, ví như cây mận (lý là cây mận). Anh dẫn chứng đăng sau một tấm ảnh, công chúa Như Lý viết tên mình bằng chữ Hán, nếu tìm ra bút tích chữ Hán của công chúa Như Mai thì sẽ dễ kiểm chứng tên của bà hơn.

Tôi nghĩ bạn tôi có lý.

Một tác giả khác đưa ra lý luận trên cơ sở phát âm, cho rằng vì người Pháp không biết phát âm chữ “Mai” cho đúng âm tiếng Việt, mà sẽ phát âm thành “me”, cho nên công chúa phải sửa từ “Mai” thành “May”.

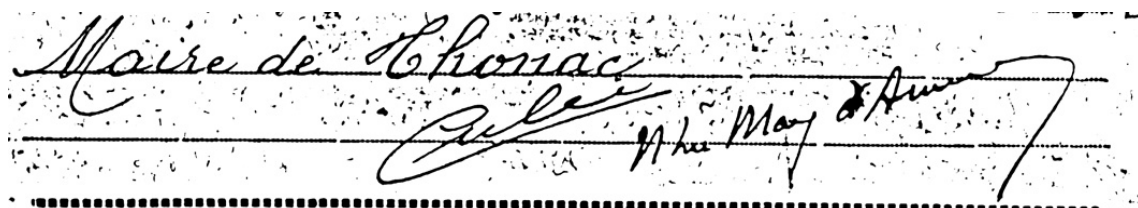
Trong tiếng Pháp có chữ “mai” là tháng năm, nhưng không có người Pháp nào lại phát âm chữ “mai” thành “me” cả, đó là giọng Việt Nam nói tiếng Pháp. Họ lại phát âm chữ y dài như mình phát âm chữ “may (mắn)”, không phải là “Mai” theo cách của Việt Nam. Cách giải thích này, theo ý tôi, thì không chính.

Trộm nghĩ, cho dù có sợ người Pháp phát âm sai tên mình, bà công chúa không vì thế mà sửa lại chính tả cái tên do cha đặt ra, người mà bà rất kính

trọng. Nếu tên bà là *Như Mai*, thì không có lý do gì bà lại né tránh viết thành *Như May*.

Trước khi thiết lập các văn tự quan trọng, người Pháp thường hỏi đi hỏi lại đương sự về tên gọi, tên họ, thứ tự các tên, có dấu hay không có dấu, có gạch nối hay không có gạch nối.⁽²⁾

Theo chữ ký của bà có bỏ dấu tiếng Việt trong văn tự còn được lưu trữ thì tên của bà là **Nhữ Mây**. Một cái tên rất lạ và rất đẹp. Trong các văn bản chính thức, bà ký tên là **Nhữ Mây d'Annam**. Vì không muốn công bố nguyên văn bản khai tử của bà Marie Jeanne Delorme trong đó có chữ ký của công chúa Nhữ Mây, người đi khai tử, tôi chỉ công bố một chữ ký của công chúa trong hình kèm theo.



Chữ ký của công chúa Nhữ Mây trong bản khai tử của bà Delorme.

Trong văn tự mua lâu đài Losse, một văn tự rất quan trọng, chứng khế ghi tên người mua là “*Nhu May, Suzanne Henriette Ung Lich, Princesse d'Annam.*”

Trong tờ khai tử của công chúa (những văn kiện này tôi có bản sao, nhưng vì tôn trọng cổ nhân và đời sống riêng tư, pháp luật, tôi không muốn và cũng không được công bố rộng rãi) người đi khai tử cho công chúa là bà Anne Alice Marie Barthomivat de la Besse, cháu gọi bằng bác (hay dì theo trong Nam), con gái của công chúa Như Lý, thì công chúa qua đời ngày 01/11/1999 vào lúc 7 giờ 45 phút tại viện dưỡng lão thuộc nhà thương thị trấn Vigois, nguyên tên trong giấy khai tử là “*Nhu-May, Suzanne, Henriette Ung Lich-Ham Nghi d'Annam*”

Nguyên tắc khai tử tại Pháp rất nghiêm ngặt vì những vấn đề thừa kế, thuế má, hưu bổng, hành chánh hộ tịch dân sự... phải được điều chỉnh sau đó, đồng thời để ngăn chặn tất cả mọi lạm dụng danh tánh người qua đời. Người đi khai tử phải chứng minh tên người qua đời bằng các giấy tờ dân sự cá nhân như thẻ căn cước, giấy khai sinh hay sổ gia đình (livret de famille). Sau đó, ngày, giờ và nơi chốn qua đời được ghi chép trong tất cả các giấy tờ dân sự cá nhân của người quá cố.

Bạn tôi giải thích thêm rằng, chữ *Nhữ* trong tiếng Hán, có hai cách viết hay sử dụng, hoặc theo bộ *Nữ* (女 *nữ, nử, nhữ* - có nghĩa là con gái, sao *Nữ*, mây, gả con gái cho người) hoặc theo bộ *Thủy* (汝 *nhữ* - có nghĩa là sông, mây). Chữ *Nhữ* trong âm Nôm cũng có nghĩa là “mây”, do đó “*Nhữ Mây*” theo tiếng Nôm không có nghĩa gì đặc biệt.

Nhưng thật bất ngờ. Mới đây, tôi có hân hạnh được gặp một người phụ nữ Việt Nam khá đặc biệt, hiếm thấy, đem đến cho tôi một sự hỗ trợ kỳ thú. Bà sinh sống tại Paris, lớn hơn tôi nhiều tuổi, đã và đang giữ nhiều chức vụ cao cấp, còn hoạt động tích cực (xin cho tôi miễn nêu danh tánh) và có một khả năng khác người, bà tiếp xúc rất nhạy cảm với những nhân vật “ngoại cảm” có tiếng trong nước. Qua bà, qua điện thoại trực tiếp, một nhà ngoại cảm tại Hà Nội “xác nhận”

cho tôi biết tên người con gái đầu lòng của vua Hàm Nghi là “Như Mây” - đẹp và thanh cao như một áng mây - đồng thời giải thích thêm về tên của người con gái thứ hai là Như Lý - như công lý, chân lý.

Tin hay không tin những chuyện huyền bí, mù mờ, mê tín dị đoan, không xác minh được bằng khoa học, cho rằng chỉ có tính cách “giải trí”, đó là quyền riêng tư của mỗi độc giả.

Một vấn đề cần đặc biệt lưu ý là các hậu duệ trong gia đình chính thống của vua Hàm Nghi đều sống rất kín đáo, từ chối mọi tiếp xúc có tính cách phô trương, quảng cáo.

Gần đây, ngày 30 tháng 3 năm 2008, tôi nhận thêm một lá thư viết tay của Tử tước de la Besse, cháu ngoại vua Hàm Nghi, người đang đứng đầu dòng Hàm Nghi, khẳng định một lần nữa ý nguyện của vua Hàm Nghi, mà tôi chỉ xin trích mỗi một câu như sau:

“...je vous informe au nom de tous les descendants de l'Empereur Ham-Nghi que notre Grand Père désirait ardemment que “son souvenir et tout ce qui s'y rattache demeurent exclusivement familial...”

“...tôi xin báo cho bà, đại diện cho tất cả hậu duệ của Hoàng đế Hàm Nghi là, Ông của chúng tôi ước muốn cương quyết rằng, “các kỷ niệm cũng như tất cả mọi sự việc liên quan đến Ông đều phải được gìn giữ tuyệt đối trong vòng gia đình” (Câu này gạch dưới trong nguyên văn).

Ý thức gia đình của các hậu duệ Hàm Nghi rất rõ rệt. Trong lần trở lại Thonac và Chabrignac năm nay, 2008, tôi có dịp trò chuyện một lúc lâu với ông quản gia lâu đài Chabrignac. Ông này cho biết lúc sinh thời vua Hàm Nghi và bà Lalô có đến đây nhiều lần, công chúa Như Lý là người có tầm vóc nhỏ nhắn, tóc nâu, thường bới tóc lên cao. Vì Tử tước de la Besse không có hậu duệ, nên lâu đài Chabrignac đã được ủy thác thừa kế cho một người cậu thuộc dòng họ de la Besse, từ nhiều đời rồi, lâu đài vẫn thuộc vào dòng họ. Tử tước de la Besse thường hay cư trú tại Angoulême, khó tánh, nhưng thích làm việc thiện.

Theo cách giải thích huyền bí trên thì tôi mạn phép suy ra rằng vua Hàm Nghi, qua việc đặt tên cho ba người con, đã đặt tâm quan trọng, thể hiện sự chú ý của mình vào ba giá trị đạo đức: cái đẹp thanh cao (Như Mây hay Như Mây), công lý và chân lý (Như Lý), đức độ trong sáng (Minh Đức).

Thôi thì, tôi xin phép tạm gọi bà là *Nhữ Mây* vậy. Nếu sau này, tìm được các thông tin chính xác khác, tôi sẽ xin “sửa sai” với độc giả.

Sự việc vua Hàm Nghi có tâm hồn nghệ sĩ vừa vẽ tranh, tạc tượng, yêu thích âm nhạc, văn chương... chứng tỏ lòng yêu thích giá trị nghệ thuật, nét đẹp văn hóa của nhà vua. Nếu nhà vua đa mang ước vọng về công lý và chân lý, hay chờ đợi, đòi hỏi một đức độ minh bạch trong sáng qua cách đặt tên con thì đây là một điều nhỏ nhoi khiến cho người dân hiểu được chút nào nỗi lòng của vua Hàm Nghi.

Vì chữ “nhà nông” mà công chúa cho ghi là nghề nghiệp của bà trên các giấy tờ hành chánh, nên anh bạn của tôi lại thắc mắc, bà là nhà Nông học hay nhà nông chân lấm tay bùn thật sự. Tôi rất cảm ơn anh về câu hỏi này vì thường thì tôi viết cô đọng, ít hơn những điều mình biết. Công chúa Nhữ Mây là nhà nông chân



Công chúa Nhữ Mây

lắm tay bùn thật sự, không phải chỉ là người lầu son gác tía. Dân làng Thonac kể lại hình ảnh một bà công chúa, chủ nhân một lâu đài cổ kính đồ sộ, mặc quần jean xanh, áo bạc màu nắng, hai tay áo xắn lên quá khuỷu, đi ủng chống nước và bùn lầy, lái xe máy cày, làm ruộng.

Người Pháp có nhiều mức độ để chỉ nghề nghiệp của nhà nông, thấp nhất là chữ “paysan” (nông dân, người nhà quê), hiện nay ít được sử dụng, sau đó đến “ouvrier agricole” (thợ cày, thợ cấy, thợ lái máy làm ruộng...) là thành phần nhân công làm thuê trong các nông trại lớn, rồi đến “cultivateur” để chỉ những người làm chủ một ít đất đai, một nông trại nhỏ, tự sản xuất trên cơ sở vật chất của mình, sau cùng là “agriculteur” (tương đương với phú nông, đại phú nông) là những người sở hữu đất đai rộng lớn ở vùng nông thôn, thuê thợ làm ruộng, trồng lúa mì, lúa mạch, các loại hoa màu ngũ cốc, rau cỏ.

Công chúa Nhữ Mây tự xưng nghề nghiệp là “agriculteur” ở làng Thonac, mà bà cũng không cần phải khoe khoang thành tích. Bà được bầu nhiều năm vào Hội đồng hành chánh làng Thonac và được dân làng kính trọng, không gọi tên, chỉ gọi là “Bà Công chúa” (*La princesse*), theo nghĩa “duy nhất”.

Thậm chí, ông Trưởng làng Thonac hiện nay, ông Serge Richard, người đeo huân chương Bắc Đẩu sau đại chiến thứ hai, vừa cười ỷ nhị vừa nói:

“Bà công chúa có hai nhược điểm: bà là phụ nữ và là một người thông minh”. (*La princesse avait deux points faibles: elle était femme et intelligente!*).

Năm 2008, về thăm lại “khu vườn công chúa” (*Jardin de la princesse*) của khuôn viên “căn nhà nhỏ ở Losse” (*La petite maison de Losse*) nằm bên cạnh lâu đài Losse, nhìn bờ giậu quanh nhà, những cụm hoa già, hoa leo đã nhiều tuổi, các khuôn đựng hoa bằng đá cổ (tôi học được cách đoán tuổi của cây cỏ hoa), tôi không khỏi bồi ngùi mừng tượng bóng dáng một người phụ nữ chăm chỉ, năng động làm vườn, cắt cỏ, săn sóc hoa màu. Trong căn nhà này có lẽ bà tìm thấy một sự ấm cúng, thoải mái.

Lâu đài Losse rất to lớn, các gian đại sảnh dùng làm phòng ăn, phòng bếp, phòng tiếp khách, phòng ngủ đều rất rộng, trần rất cao. Tường bên trong lâu đài bằng đá, được phủ một lớp vải dày hay treo những tấm thảm tranh dệt, vừa để trang trí, vừa để giữ nhiệt. Trần bằng đá phết vôi, nền nhà cũng bằng đá. Mỗi phòng đều có một lò sưởi rất to, để đốt những thanh củi, những khúc cây to, vì mùa hè thì mát, nhưng mùa đông thì rất lạnh, sưởi ấm mùa đông là cả một vấn đề. Ở nhà quê, mọi người đều có thói quen đặt một viên gạch đất nung đỏ vào lò sưởi cho nóng, quấn giấy báo, đặt vào giữa giường, phủ chăn lên, để làm ấm giường trước khi đi ngủ. Người giàu có hơn, thì dùng một loại chảo bằng đồng thau, có nắp đậy kín, cán dài, đựng một ít than tàn, đặt vào trong giường.

Một mình trong một lâu đài mênh mang như thế thì lạnh lẽo thật. Tất cả mọi công việc tu bổ sửa chữa lâu đài từ nóc cho đến chân cột, chăm sóc vườn hoa,

lối đi chung quanh, chặn nước sông Vézère dâng lên, đều rất tốn kém sức người và sức của.

Sự thật, tôi rất thích thú về những chi tiết này của công chúa Nhữ Mây, vì ở nhà quê, tôi cũng trồng khoai, trồng cà, nhổ cỏ dại, cắt cỏ..., đây là những công việc chân lấm tay bùn, các móng tay đều nhuộm màu đất đen, màu mủ cây xanh nâu, nhưng các công việc vườn tược đồng áng đem lại một sự cân bằng, thoải mái vô giá cho thân thể và trí tuệ. Không có gì vui sướng hơn là hái dĩa hoa hồng của mình trồng đem lên bàn thờ cha mẹ, và đầu mùa thu đào lên những củ khoai thật tươi, lành khỏe, hái những quả cà chua đỏ ửng... do chính mình trồng từ đầu hè. Tôi tưởng tượng sự vui thích và say mê của công chúa trong công việc đồng áng trên một vùng đất rộng mênh mông thuộc khuôn viên lâu đài Losse.

Ngoài ra, bà còn là một đại lý bán các hợp đồng bảo hiểm cho công ty bảo hiểm Groupama, tiếp khách tại lâu đài. Mỗi khi ra phố, đi chợ ở làng Montignac, mọi người trầm trồ về nét đẹp rất thanh lịch, vẻ người cao, thon thả của bà, một phụ nữ khác thường, hiếm có.

Trên danh sách liệt kê những nữ vĩ nhân của nước Pháp và những người phụ nữ tiên phong trong xã hội, có tên công chúa "*Nhu May Princesse d'Annam*" là người phụ nữ đầu tiên tốt nghiệp ngành Nông Lâm học, lại vừa là Thủ khoa năm ấy của nước Pháp.

Thế là tôi lên đường đi tìm bản sao bằng cấp của bà, và khi cầm trong tay những bản sao này, tôi không khỏi khâm phục, tự hào về công chúa Nhữ Mây.

Trong thời gian theo học tại Paris bà tạm trú trong gia đình thân nhân bên ngoại, ông Laloë, ở thành phố Versailles, gần lâu đài Versailles cực kỳ tráng lệ. Địa chỉ chính thức của công chúa, ghi nhận tại trường đại học, vẫn là biệt thự Gia Long ở thành phố El-Biar, Alger.

Bà ghi trong mục chủ gia đình (Chef actuel de la famille) duy nhất tước hiệu "*Le Prince d'Annam*", không ghi tên gọi. Cách dùng chữ "*Le Prince d'Annam*", không ghi tên gọi, theo thông lệ trong tiếng Pháp, cho biết vua Hàm Nghi nhấn mạnh vấn đề là chỉ có một mình nhà vua mang tước hiệu này.

Bà có bằng Tú tài ban Toán và Khoa học kỹ thuật (Baccalauréat Latin, Sciences et Mathématiques élémentaires), thi đỗ vào trường Nông nghiệp Quốc gia L'Institut National Agronomique (INA, thành lập tại Versailles năm 1848, hoạt động tại Paris năm 1876) năm 1925, xếp hạng thứ 33 trên 98 thí sinh trúng tuyển. Cuối năm học thứ nhất, bà đạt điểm cao trong tất cả 16 môn thi, điểm cao nhất 18/20 (nông nghiệp tổng quát, điện tử và vật lý) và thấp nhất là 14,5/20 (kỹ thuật sản sóc thú vật), 6 môn thực tập (điểm cao nhất 19,25 (hóa học) và thấp nhất 18 (địa lý nông nghiệp), được lên lớp với thứ hạng 49 trên tổng số 96 sinh viên.

Bảng điểm của năm học thứ hai cho thấy bà cố gắng vượt bậc, đoạt điểm cao nhất trên tất cả tổng số 16 môn thi, từ các môn thủy nông, nông nghiệp đặc biệt, hóa học, kinh tế nông thôn, toán và toán ứng dụng, pháp luật, hành chánh, thực vật, lâm sản, chăn nuôi súc vật, vi sinh vật học..., năm môn thi thực tiễn, cho đến bốn môn thực tập trong năm học, một môn vẽ và giai đoạn thực tập trong hè.

Với tổng số điểm trung bình là 18,287 (trên 20) công chúa Nhữ Mây đạt danh dự Thủ khoa Kỹ sư Nông nghiệp năm 1926 (1^{er} Major Ingénieur agronome), khi

vừa mới 21 tuổi, tuổi trưởng thành thời ấy. Riêng môn thi thực tiễn về thực vật tổng quát và các loại cây thuốc bà đoạt điểm tối đa 20/20!

Công chúa Nhữ Mây về Pháp mua lâu đài Losse vào ngày 6 tháng 8 năm 1930, lúc bà mới có 25 tuổi. Trong văn tự mua bán lâu đài Losse ký với các người bán là ông Marie Antoine Jules Maurice Challe, bà Marie Joseph Françoise Elisabeth Mercier và cô Françoise Marie Beausoleil, thì địa chỉ của công chúa Nhữ Mây khi ấy là biệt thự Gia Long, El-Biar, Algérie. Bà mua lâu đài Losse với giá là 450.000 quan Pháp, trả làm hai lần, lúc giao lâu đài trả 300.000 quan tiền mặt, phần còn lại 150.000 ngàn quan Pháp sẽ được trả trong vòng ba năm, với phân lãi là bảy quan hai chục xu.



Lâu đài Losse (Thonac)

Lâu đài Losse (Château de Losse) được xây cất sát bờ sông Vézère, khởi đầu xây theo kiểu một thành trì nhỏ kiên cố thời Trung cổ, có hào nước rộng chung quanh và cầu treo để chống xâm nhập bằng người và ngựa, nền móng đặt từ thế kỷ thứ XIV, dần dần đến năm 1576 được sửa sang lại thành một lâu đài theo phong cách mỹ thuật của thời Phục hưng (Renaissance) theo ý của chủ nhân lâu đài khi ấy là Jean II de Losse.

Jean de Losse xuất thân gốc Hòa Lan. Lịch sử dòng họ Losse còn ghi được từ thế hệ Frénon de Losse, tử trận tại Montlery vào năm 1465. Sau đó, đến con của Frénon de Losse, cũng tên là Frénon de Losse, làm quan võ cho vua Louis XI. Cháu nội của Frénon de Losse, tên là Pierre de Losse, chết tại vùng Milan năm 1515 trong một trận chiến dưới quyền vua Francois 1^{er}. Con của Pierre de Losse là Jean II de Losse, sau khi đã có nhiều công trạng, được phong làm Tổng trấn vùng Périgord và Limousin.⁽³⁾

Truyền thêm được mấy đời con cháu thì người thừa kế của dòng tộc Losse tên là Jean Cirus Marie Adélaïde Timbrune de Valence, con của bà Louise de Losse, bán lâu đài cho Jacques Maleville năm 1807, với giá là 500.000 quan. Sau đó, lâu đài Losse được bán đi bán lại nhiều lần, trải qua nhiều biến cố. Tới năm 1830 Joseph Mérilhou mua với giá 105.000 quan. Sau đó, ông Gouyon mua lâu đài

Losse với giá 202.000 quan ngày 06/3/1880, tu sửa lại năm 1884, rồi bán lại cho gia đình Challe - Mercier vào ngày 20/3/1922 với giá là 290.000 quan. Họ chỉ ở đấy có tám năm rồi bán lại cho công chúa Nhữ Mary.⁽⁴⁾

Vùng đất thuộc lâu đài Losse rất rộng, khoảng 100 mẫu, kéo dài trên cả hai làng Thonac và Saint Léon sur Vézère gọi là “Terre de Losse” (Đất của Losse) gồm có sân rộng, lối vào, lâu đài, chuồng ngựa, nhà ở, xưởng thợ, kho chứa, vườn, rừng, đồng cỏ, ruộng nho và các loại bất động sản khác. Lâu đài Losse thuộc quyền sở hữu của công chúa Nhữ Mary được 46 năm, một thời gian khá dài, đến năm 1976 (khi ấy bà được 71 tuổi, hai năm sau khi bà Laloë qua đời), công chúa bán tòa lâu đài, chỉ giữ lại một ngôi nhà nhỏ trên vùng đất của Losse, gọi là “La petite maison de Losse” để ở cho đến khi qua đời, năm 1999.

Cuối cùng, ngôi nhà này cũng được người thừa kế của công chúa Nhữ Mary bán cho một thương nhân địa ốc ở Antibes.

Dấu tích còn lại chỉ là ngôi mộ của gia đình vua Hàm Nghi tại Thonac.

Mathilde T T

CHÚ THÍCH

1. *Triều đại nhà Nguyễn*, Tôn Thất Bình, Nxb Đà Nẵng, 2000.
2. Nhân viên hành chánh bên Đức cũng rất cẩn thận, chỉ vì một cái dấu sắc trong tên của con gái tôi phải sửa lại trên giấy khai sinh, mà tôi đã phải hầu tòa mất hơn hai năm trời, phải đưa ra đủ mọi chứng cứ cần thiết, chỉ vì người Đức viết tên Stephanie, không có dấu sắc, còn Pháp viết tên Stéphanie, có dấu sắc. Cuối cùng rồi tôi cũng có được một bản án của Tòa Thượng thẩm cho phép thêm cái dấu sắc vào tên con mình.
3. Thonac - Sylvie Sudrie-Vidal, Octobre 2001 và Le Chateau de Losse - M.Segondat, 23 Septembre 1979.
4. Văn khố lưu trữ (Thư viện quốc gia Pháp, Văn khố Bộ Ngoại giao Pháp, CAOM [Văn khố các vùng thuộc địa cũ của Pháp], Văn khố Hội Thừa sai Paris...).

TÓM TẮT

Dưới hình thức một bút ký khoa học, bài viết cung cấp nhiều thông tin và tư liệu quý, giúp người đọc hiểu biết rõ hơn về gia đình vua Hàm Nghi trên đất Pháp. Hiện nay làng Thonac thuộc vùng hành chánh Aquitaine, khu vực Dordogne, tỉnh Sarlat-la-Canéda, huyện Montignac. Lâu đài Losse được công chúa Nhữ Mary mua lại vào ngày 6/8/1930, với giá 450.000 quan. Đến năm 1976, công chúa bán tòa lâu đài, chỉ giữ lại một ngôi nhà nhỏ để ở cho đến khi qua đời năm 1999. Cuối cùng, ngôi nhà nhỏ này cũng được người thừa kế của công chúa bán lại cho người khác. Dấu tích còn lại tại Thonac chỉ là ngôi mộ của gia đình vua Hàm Nghi. Trong hầm mộ có 5 người yên nghỉ: vua Hàm Nghi, bà Marcelle Laloë, công chúa Nhữ Mary, hoàng tử Minh Đức và bà Marie Jeanne Delorme. Riêng công chúa Như Lý kết hôn với Bá tước François Barthomivat de la Besse và sinh được 3 người con (2 gái, 1 trai), khi mất được an táng tại nghĩa trang thị trấn Vigéois.

ABSTRACT

THONAC - THE MYSTERIOUS LAND BECOMES ME FAMILIAR

The village Thonac is located in the region Aquitaine, department Dordogne, district Sarlat-la-Canéda, close to the city of Montignac. The chateau of Losse was acquired by princess Nhữ Mary on 6 Août 1930 at the 450.000-franc price. She sold the castle in 1976, but kept the “petite maison de Losse”, right by the castle where she lived up to her death in 1999. Finally, her successor sold this small house also. The only remaining souvenir of the royal family Hàm Nghi in Thonac is their vault in the cemetery of the municipality. In this vault, there are five persons who rest: the Emperor Hàm Nghi, madam Marcelle Laloë his wife, princess Nhữ Mary, prince Minh Đức, and madam Jeanne Marie Delorme. Only princess Như Lý, second girl of Hàm Nghi, bride with the count Francois Barthomivat of the Besse, who gave birth to three children (two girls and a son), she is separately interred in the cemetery of the city of Vigéois.